

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29 tháng 5 năm 2020.
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà: Võ Chi Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hải Bình.
2. Ông Nguyễn Văn An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 326/2019/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53d/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngô Thị Hồng L, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Võ Tuấn D, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại bản tự khai chị Ngô Thị Hồng L là nguyên đơn trình bày:*

Chị và anh D cưới nhau vào năm 2011. Được Ủy ban nhân dân xã BX, thị xã GC cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2011. Thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh D không chăm lo cho gia đình, anh chị ly thân từ tháng 8 năm 2015 đến nay.

Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh D.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Võ Tuấn H, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2011 và Ngô Hoàng Thiên T, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2016. Hiện nay các cháu đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi, không

yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không tranh chấp. Về nợ chung: Không có.

* *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng*: Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; các điều 21, 22, 26, 35, 46, 48, 49, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 73, 92, 96, 97, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án và đương sự tuân theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị L được ly hôn với anh D; về con chung giao cháu Hùng và Thư cho chị L trực tiếp nuôi là có căn cứ; về tài sản chung không tranh chấp; về nợ chung không có; về án phí áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH thì chị L chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị L ly hôn với anh D là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh D đã được Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tài liệu, chứng cứ và hòa giải 02 lần; Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 28 tháng 4 năm 2020 nhưng vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[2.] Về nội dung:

1. Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Luân và anh D là tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã BX, thị xã GC cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2011 là hợp pháp. Thời gian chung sống chị L cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh D không chăm lo cho gia đình, anh D được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án để có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị L, anh D không phản đối nên yêu cầu của chị L là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên như nêu trên; khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi và không yêu cầu anh D cấp dưỡng. Qua xác minh tại địa phương thì thấy rằng hiện nay chị L có việc làm ổn định, các cháu hiện đang sống với chị L ổn định nên việc giao con cho chị L trực tiếp nuôi là phù hợp.

3. Về tài sản chung: Không tranh chấp.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L chịu.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Hồng L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Hồng L được ly hôn với anh Võ Tuấn D.

2. Về con chung: Giao 02 người con chung tên Võ Tuấn H, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2011 và Ngô Hoàng Thiên T, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2016. Cho chị Ngô Thị Hồng L trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp cần thiết thì chị Ngô Thị Hồng L và anh Võ Tuấn D có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nếu có.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Chị Ngô Thị Hồng L chịu 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Ngô Thị Hồng L đã tạm ứng án phí tại biên lai số 43431 ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Ngô Thị Hồng L đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- UBND xã Bình Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 12.

VÕ CHI LAN